TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: 11/2019/HS-ST Ngày 14 - 01 - 2019	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Việt Hưng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Tiến Thịnh.

Ông Phạm Đức Toàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Quỳnh Anh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 06/2018/TLST-HS ngày 21 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 13/2019/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2019 đối với:

1. Bị cáo: Phan Văn T (tên gọi khác: C), sinh ngày 10 tháng 5 năm 1994 tại Thái Bình; nơi cư trú: Thôn S, xã V, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phan Văn Ch và bà Tống Thị Th; gia đình có 5 anh chị em, bị cáo là con thứ 5; tiền án: Bản án số 76/2014/HSPT ngày 24/9/2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái bình xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội " Cướp tài sản" thời hạn tù tính từ ngày 25/12/2013. Chấp

hành xong hình phạt tù ngày 25/10/2016, chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 23/12/2014; tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)*

2. Bị hại: Anh Lê Hữu M, sinh năm 1983; nơi cư trú: Tổ 7, phường H, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình; *(có mặt)*

3. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Anh Nguyễn Ngọc Đ, sinh năm 1993; nơi cư trú: Thôn S, xã V, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình; *(vắng mặt không có lý do)*

- Anh Hoàng Anh T1, sinh năm 1996; nơi cư trú: Thôn N, xã B, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình; *(vắng mặt không có lý do)*

4. Người làm chứng:

- Anh Trịnh Xuân Q, sinh năm 1996; nơi cư trú: Thôn L, xã V, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình; *(vắng mặt không có lý do)*

- Anh Lê Đức T2, sinh năm 1985; nơi cư trú: Số nhà 01, tổ 40, phường U, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình; *(vắng mặt không có lý do)*

- Anh Nguyễn Văn T3, sinh năm 1993; nơi cư trú: Thôn L, xã V, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình; *(vắng mặt không có lý do)*

- Anh Nguyễn Công Đ1, sinh năm 1989 nơi cư trú: Thôn S, xã V, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình; *(vắng mặt không có lý do)*

- Chị Trần Thị X, sinh năm 1949; nơi cư trú: Số nhà 2, ngõ 25, đường I, tổ 2, phường K, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. *(vắng mặt không có lý do)*

- Ông Vũ Đình T4, sinh năm 1964 nơi cư trú: Số nhà 49, đường A, tổ 3, phường G, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. *(vắng mặt không có lý do)*

- Anh Nguyễn Công P, sinh năm 1983 nơi cư trú: Thôn 10, xã F, huyện Ư, tỉnh Thái Bình. *(vắng mặt không có lý do)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 08 tháng 8 năm 2018, bị cáo Phan Văn T (tên gọi khác là C) cùng Nguyễn Ngọc Đ, Nguyễn Công Đ1, Trịnh Xuân Q, Nguyễn Văn

T3, Hoàng Anh T1 và 02 thanh niên khác tên là P1, M1 hiện chưa xác định được họ tên địa chỉ cụ thể cùng nhau uống bia tại khu vực công ty xổ số kiến thiết Thái Bình. Khoảng 23h cùng ngày Phan Văn T, Đ, Q, Đ1, T3 và P1 tiếp tục đến uống rượu tại quán ở khu vực cổng chợ J thuộc tổ 1, phường J, thành phố Thái Bình. Khoảng 01 giờ 45 phút ngày 09 tháng 8 năm 2018 thì Phan Văn T, Đ, P1, Q, Đ1 và T3 đi sang quán nước của bà Trần Thị X để uống nước thì gặp anh Lê Đức T2. Mặc dù không quen biết nhưng anh T2 có chào nhóm của Phan Văn T nên Phan Văn T liền chửi nhưng anh T2 không nói gì. Phan Văn T tiếp tục cùng P1, Q, Đ, T3 lao vào dùng chân tay đấm đá anh T2. Sau đó Phan Văn T quay lại bàn uống nước thì gặp anh Lê Hữu M đang ngồi uống nước tại bàn. Anh M đứng dậy nói với Phan Văn T "*Anh là Công an ĐH, thôi đừng đánh nhau nữa*". Mục đích của anh M là can ngăn không để xảy ra đánh nhau nữa. Bực tức vì anh M xen vào việc đánh nhau của mình nên Phan Văn T đứng dậy dùng tay trái kéo cổ áo anh M xuống lòng đường, đồng thời dùng tay phải đấm liên tiếp vào vùng mặt anh M làm anh M bị chảy máu mũi và ngã xuống đường. Phan Văn T tiếp tục dùng chân đá 3 đến 4 nhát vào vùng bụng và lưng anh M, thấy Phan Văn T đánh anh M nên P1 cũng lao đến dùng chân đá nhiều nhát vào vùng bụng, lưng anh M còn Đ dùng tay phải đấm 3 nhát vào vùng đỉnh đầu anh M. Lúc này M1 chở T1 đi qua khu vực cầu J, thấy nhóm của Phan Văn T đang đánh anh M nên M1 dừng xe lại rồi cùng T1 tiến đến chỗ anh M đang nằm trên đường. T1 dùng chân đá một nhát vào phía sau vai trái anh M, M1 dùng chân đạp vào lưng của anh M sau đó T1 và M1 lên xe máy bỏ đi. Lúc này Phan Văn T tiếp tục dùng tay trái túm tóc kéo anh M lên và dùng chân đạp một phát vào bụng anh M thì Đ cùng với một số người dân can ngăn, Phan Văn T không đánh anh M nữa.

Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 106/18/TGT ngày 20 tháng 8 năm 2018 của Trung tâm pháp y Sở y tế Thái Bình kết luận: " *Thương tích của anh Lê Hữu M tại vùng mũi và mắt trái do vật tày tác động làm gãy xương chính mũi,tụ máu mi mắt trái tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 14%.Trong đó thương tích vùng mũi 09%, thương*

tích vùng mắt 5% tính theo phương pháp cộng lùi, tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định 13,55% tính tròn 14%".

Quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Phan Văn T, bị hại anh Lê Hữu M không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định pháp y của Trung tâm pháp y Sở y tế Thái Bình nêu trên.

Bản cáo trạng số: 03/CT-VKSTPTB ngày 20 tháng 12 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Phan Văn T về tội "*Cố ý gây thương tích*" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134) Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Phan Văn T về tội "*Cố ý gây thương tích*" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134) Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

***** Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, điểm h khoản 1 điều 52, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Phan Văn T (tên gọi khác: C) từ 24 tháng đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

***** Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

***** Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến và tranh luận gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Khoảng 01 giờ 45 phút ngày 09 tháng 8 năm 2018, tại khu vực cổng chợ K thuộc tổ 1, phường J, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, Phan Văn T cùng một số nam thanh niên như đã nêu trên có đuổi đánh anh Lê Đức T2 nhưng không gây thương tích gì. Chứng kiến sự việc đánh nhau nên anh Lê Hữu M đã can ngăn để không xảy ra đánh nhau nữa thì bị Phan Văn T dùng tay túm cổ áo đồng thời dùng tay đấm vào mặt và dùng chân đá vào người anh Lê Hữu M dẫn đến anh M bị gẫy xương chính mũi và tụ máu mi mắt thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 14%. Anh M khẳng định thương tích trên vùng mặt anh là do Phan Văn T gây ra cho anh, Phan Văn T thừa nhận hành vi dùng tay đấm vào vùng mặt, gây thương tích cho anh Lê Hữu M.

Bị cáo Phan Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, hành vi phạm tội của bị cáo Phan Văn T phù hợp với lời khai của người bị hại anh Lê Hữu M, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án Nguyễn Ngọc Đ, Hoàng Anh T1 và những người làm chứng anh Lê Đức T2, anh Nguyễn Công P, bà Trần Thị X, anh Vũ Đình T4, Nguyễn Công Đ1, Nguyễn Văn T3, Trịnh Xuân Q. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ sau:

Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 106/18/TGT ngày 20 tháng 8 năm 2018 của Trung tâm pháp y Sở y tế Thái Bình kết luận: "*Mi dưới mắt trái có vết bầm máu, đo (0,8 x 0,3) cm; vùng sống mũi có vết sưng nề bầm máu đo (0,5 x 0,5) cm. Ngoài các dấu vết trên, toàn bộ cơ thể bên ngoài anh Lê Hữu M không phát hiện thấy dấu vết gì khác. Thương tích vùng mũi và mắt trái*

do vật tày tác động làm gãy xương chính mũi,tụ máu mi mắt trái tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 14%. Trong đó thương tích vùng mũi 09%, thương tích vùng mắt 5% tính theo phương pháp cộng lùi, tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định 13,55% tính tròn 14%". Và các tài liệu liên quan đến việc điều trị vết thương; biên bản khám nghiệm hiện trường lập hồi 07 giờ ngày 09/8/2018 và sơ đồ hiện trường; cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo Phan Văn T có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Tuy nhiên khi bị hại anh Lê Hữu M giới thiệu là công an can ngăn không để Phan Văn T đánh nhau nữa, Phan Văn T (tức: C) liền túm cổ áo anh M đấm vào vùng mặt và đá vào người anh M dẫn đến anh M bị gãy xương chính mũi và tụ máu mi mắt bên trái gây thương tích cho anh M tỷ lệ tổn thương là 14%. Điều đó thể hiện sự côn đồ, coi thường pháp luật của bị cáo. Vì vậy bị cáo phải chịu tình tiết định khung là "*có tính chất côn đồ*".

Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định:

"*1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

i) Có tính chất côn đồ;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm.

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này."

Như vậy, hành vi phạm tội của bị cáo Phan Văn T có đủ các yếu tố cấu thành tội "*Cố ý gây thương tích*" quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134, thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

***** Về tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi xâm phạm quyền sức khỏe của con người được pháp luật bảo vệ, xâm hại đến trật tự an ninh xã hội. Vì vậy phải xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với hậu quả của hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

***** Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có nhân thân xấu đã bị kết án nhưng chưa được xóa án tích. Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại anh Lê Hữu M, anh M đã có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

***** Trên cơ sở đánh giá tính chất và mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thì Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của Nhà nước.

[4] Đối với Nguyễn Ngọc Đ, Hoàng Anh T1, P1 và M1 trong khi bị cáo Phan Văn T thực hiện hành vi gây thương tích cho bị hại anh Lê Hữu M, cũng có hành vi dùng tay, chân đấm đá anh M nhưng không để lại thương tích gì. Hành vi của bị cáo Phan Văn T, Nguyễn Ngọc Đ, Hoàng Anh T1, P1 và M1 là do tự phát, không có sự bàn bạc thống nhất từ trước, không có sự hỗ trợ lẫn nhau mà hành vi của từng người đều thực hiện độc lập do đó không căn cứ xác định có dấu hiệu đồng phạm trong hành vi phạm tội. Việc cơ quan điều tra ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Ngọc Đ, Hoàng Anh T1 là đúng pháp luật. Đối với P1 và M1 do không xác định định tên, tuổi, địa chỉ cụ

thể nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh khi nào có căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với bị cáo Phan Văn T, Nguyễn Ngọc Đ, Nguyễn Văn T3, Trịnh Xuân Q có hành vi đấm, đá anh Lê Đức T2 và anh Nguyễn Công P nhưng không để lại thương tích gì, anh T2, anh P không đề nghị xử lý các đối tượng nêu trên. Cơ quan điều tra ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo Phan Văn T, Đ, T3, Q là đúng pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Phan Văn T, Nguyễn Ngọc Đ, Hoàng Anh T1 đã tự nguyện bồi thường thiệt hại số tiền là 200.000.000 đồng để khắc phục hậu quả cho anh Lê Hữu M. Anh M đã nhận đủ số tiền, tại phiên tòa anh M không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đặt ra giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo phải án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134 thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, điểm h khoản 1 điều 52, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; các Điều 136, 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Phan Văn T (tên gọi khác: C) phạm tội "*Cố ý gây thương tích*". Phạt bị cáo Phan Văn T (tên gọi khác: C) 02 năm (hai năm) tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

3. Về án phí: Bị cáo Phan Văn T (tên gọi khác C) phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 14 tháng 01 năm 2019. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra, cơ quan Thi hành án hình sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Việt Hưng